ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội Ninh Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội Ninh Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

2. Quy định này áp dụng đối với Trung tâm và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Vị trí

1. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Chức năng

Trung tâm có chức năng cung cấp các dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp, đối tượng thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đối tượng tự nguyện sống tại cơ sở trợ giúp xã hội; cung cấp các dịch vụ công tác xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và phục hồi chức năng cho các đối tượng bảo trợ xã hội:

a) Đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bao gồm: Trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng; trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ nghèo; trẻ em khuyết tật, người khuyết tật thuộc diện được chăm sóc, nuôi dưỡng trong cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật về người khuyết tật (trừ người khuyết tật đặc biệt nặng dạng tật thần kinh, tâm thần). Trong đó, trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng thuộc một trong cáctrường hợp sau đây: Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi; mồ côi cả cha và mẹ; mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại bị tuyên bố mất tích theo quy địnhcủa pháp luật; mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôidưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành ánphạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chínhtại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; cả cha và mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợgiúp xã hội, nhà xã hội; cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáodưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và ngườicòn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dụcbắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợgiúp xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáodưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. Các đối tượng trên mà đủ 16 tuổi nhưng đang học văn hoá, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất thì tiếp tục được nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi kết thúc học, nhưng tối đa không quá 22 tuổi;

b) Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp bao gồm: nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường không có nơi cư trú ổn định theo quy định của pháp

luật về xử lý vi phạm hành chính, người không còn khả năng lao động là đối tượng thuộc diện chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

d) Đối tượng tự nguyện gồm: người cao tuổi thực hiện theo hợp đồng ủy nhiệm chăm sóc; người có nhu cầu vào sống tại cơ sở trợ giúp xã hội, tự nguyện đóng gópkinh phí hoặc có người thân, người nhận bảo trợ đóng góp kinh phí.

2. Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội; thực hiện việc cung cấp các dịch vụ khẩn cấp, đánh giá các nhu cầu của đối tượng, sàng lọc và phân loại đối tượng; trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác; bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại. Thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo vệ khẩn cấp tối đa không quá 03 tháng; trường hợp quá 03 tháng mà không thể đưa đối tượng trở về gia đình, cộng đồng thì cơ quan quản lý cấp trên của cơ sở trợ giúp xã hội xem xét, quyết định giải pháp phù hợp.

3. Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

4. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc; lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

5. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

6. Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

7. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

9. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên; hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập

huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội; tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

10. Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội; thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

11. Phát triển cộng đồng, liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng; đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền; xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội.

12. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức; chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

13. Tổ chức vận động và tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện công tác quản lý viên chức và người lao động và giải quyết chế độ chính sách đối với viên chức, lao động; quản lý cơ sở vật chất, tài sản, tài chính theo phân cấp quản lý và quy định của pháp luật.

15. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật:

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được

Giám đốc Trung tâm ủy quyền thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc Trung tâm và Phó Giám đốc Trung tâm theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng chức năng:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nuôi dưỡng;

c) Phòng Giáo dục - Hướng nghiệp;

d) Phòng Y tế;

đ) Phòng Công tác xã hội.

Điều 6. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc tại Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trung tâm và nằm trong tổng biên chế, số lượng người làm việc của Sở Y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, nâng bậc lương, thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, điều động, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với viên chức, hợp đồng lao động thuộc Trung tâm phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định về phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Trung tâm

1. Tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có), cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

3. Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

4. Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trung tâm có trách nhiệm thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành./.